**Ngày soạn: 5/ 12/ 2024**

 **Tiết: 31,32**

**BÀI THỰC HÀNH SỐ 4**

**CHỦ ĐỀ 4. CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI Ở VIỆT NAM TỪ NĂM 1986 ĐẾN NAY**

**1. Về kiến thức:**

- Hệ thống hóa nội dung kiến thức cơ bản của chủ đề công cuộc đổi mới ở Việt Nam từ năm 1986 đến nay

**2. Về năng lực:**

- Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; tự học; giải quyết vấn đề.

- Năng lực riêng:

+ Rèn luyện cho học sinh kĩ năng làm việc nhóm, trình bày, giải thích, phân tích...sự kiện, quá trình lịch sử liên quan đến bài học, vận dụng kiến thức kĩ năng đã học để giải quyết những tình huống/bài tập nhận thức mới.

**3. Về phẩm chất:**

- Bồi dưỡng các phẩm chất như: Trung thực, sáng tạo, chăm chỉ, trách nhiệm, có ý thức tìm tòi khám phá lịch sử.

**II.THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên:**

- Kế hoạch dạy học: Dựa vào nội dung của Chương trình môn học SGK để chuẩn bị theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của HS.

- Tập bản đồ và tư liệu Lịch sử 12.

- Máy tính, máy chiếu (nếu có) **.**

**2. Học sinh:**

- Sách giáo khoa

- Tranh ảnh tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học và dụng cụ học tập theo yêu cầu và sự hướng dẫn của GV

**III. TIẾN TRÌNH DẠY -HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động Dạy – Học** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **Bước 1: GV giao nhiêm vụ 1 cho HS:** ***Nhiệm vụ 1: BÀI TẬP SỐ 1***GV mời HS tham gia trò chơi” Tom và Jerry”GV Chia lớp thành 2 đội chơi, Đội Tom và Jerry, Đội nào có đáp án nhanh và đúng nhất sẽ tới đích đầu tiên và giành chiến thắng. **Câu 1:** **Em hãy cho biết, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI (12/1986) của Đảng Cộng sản Đông Dương đã đề ra đường lối chiến lược nào của đất nước?**A. Đường lối đổi mới.B. Đường lối xây dựng CNXH ở miền Bắc. . C. Đường lối kháng chiến toàn quốc . D. Đường lối giải phóng miền Nam  | - Nêu được bối cảnh lịch sử của Việt Nam trước khi tiến hành đổi mới (1986).- Trình bày được những nội dung cơ bản của công cuộc Đổi mới ở Việt Nam từ năm 1986 đến nay.- Trình bày được thành tựu cơ bản của công cuộc Đổi mới ở Việt Nam về chính trị, kinh tế, xã hội, văn hoá, hội nhập quốc tế. |
| **Câu 2: Trong đường lối đổi mới đất nước (từ tháng 12/1986), Đảng Cộng sản Việt Nam chủ trương phát triển nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần theo định hướng**A. kinh tế thị trường. B. kinh tế tập trung C. phân phối theo lao động .D. xã hội chủ nghĩa. **Câu 3: Trong đường lối đổi mới đất nước (từ tháng 12/1986), Đảng cộng sản Việt Nam xác định trọng tâm của công cuộc đổi mới là**A. Chính trị. B. Kinh tế .C. Văn hoá.D. Tư tưởng**Câu 4: Trong sự nghiệp đổi mới đất nước (từ năm 1986), Việt Nam có chủ trương nào sau đây?**A. Mở rộng quan hệ kinh tế đối ngoại. B. Xóa bỏ sự tồn tại của thị trường tự do. C. Tập trung cải tạo công thương nghiệp.D. Phát triển kinh tế kế hoạch hóa tập trung. **Câu 5:** **Một trong những thành tựu kinh tế - xã hội Việt Nam đạt được sau 10 năm đổi mới (1986-1995) là**A. Xuất khẩu gạo đứng đầu thế giới. B. Hoàn thành công nghiệp hóa đất nước. C. Hoàn thành hiện đại hóa đất nước. D. Vượt qua khủng hoảng kinh tế - xã hội. **Câu 6:** **Quan điểm đổi mới đất nước của Đảng cộng sản Việt Nam (từ tháng 12/1986) không có nội dung nào dưới đây?**A. Đổi mới toàn diện và đồng bộ.B. Không thay đổi mục tiêu của chủ nghĩa xã hội. C. Lấy đổi mới chính trị làm trọng tâm. D. Đi lên chủ nghĩa xã hội bằng những biện pháp phù hợp **Câu 7:** **Nội dung cơ bản của đường lối đổi mới trong giai đoạn 1986 – 1995 là**A. Xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.B. Phát triển kinh tế hàng hóa xã hội chủ nghĩa C. Ưu tiên phát triển công nghiệp nặng. D. Xác định giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu.**Câu 8: Chủ trương xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, Nhà nước của dân, do dân và vì dân là nội dung trong đường lối đổi mới của Đảng Cộng sản Việt Nam (từ tháng 12 - 1986) về**A. Văn hoáB. Đối ngoạiC. Chính trị. D. Kinh tế**Câu 9:** **Về xã hội, sau Đổi mới Việt Nam đạt được một trong những thành tựu nào sau đây?**A. Đời sống người dân được cải thiện và nâng cao.B. Hoàn thành hiện đại hóa đất nước. C. Xuất khẩu gạo đứng đầu thế giới.D. Hoàn thành công nghiệp hóa đất nước. **Câu 10:** **Về hội nhập quốc tế, sau Đổi mới Việt Nam đạt được một trong những thành tựu nào sau đây?**A. Hoàn thành công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.B. Khắc phục triệt để nạn đói trong nước. C. Trở thành nước đang phát triển có thu nhập cao. D. Mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế, đạt nhiều thành tựu. ***Nhiệm vụ 2: BÀI TẬP SỐ 2*****GV chia lớp thành các nhóm nhỏ: Dựa vào thônng tin tư liệu GV cung cấp. HS hoàn thành các câu hỏi dạng Đúng - Sai. GV mời nhóm bất kì trả lời, các nhóm còn lại nhận xét, bổ sung****Bài 1***“ Đổi mới không phải là thay đổi mục tiêu xã hội chủ nghĩa mà làm cho mục tiêu ấy thực hiện có hiệu quả bằng những quan niệm đúng đắn về chủ nghĩa xã hội, những hình thức, bước đi và biện pháp phù hợp”.**( Đảng cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đảng toàn tập, Tập 49, NXB Chính trị quốc gia, 2006, tr.968)*a. Đổi mới nghĩa là Việt Nam từ bỏ con đường chủ nghĩa xã hội để tìm con đường mới đúng đắn hơn.b. Đổi mới không thay đổi mục tiêu CNXH mà Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lựa chọn.c. Mục tiêu của đổi mới là thay đổi về quan niệm, hình thức, bước đi, biện pháp phù hợpd. Đổi mới nghĩa là thực hiện thành công chủ nghĩa xã hội bằng cách làm, tư duy và bước đi mới phù hợp hơn.**Bài 2***Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI khẳng định: tiếp tục mục tiêu xây dựng chủ nghĩa xã hội được đề ra từ đại hội V nhưng nhận thức lại về thời kì quá độ là thời kì lâu dài, phức tạp và Việt Nam đang ở chặng đầu tiên. Vì thế, Đại hội khẳng định phải tập trung mọi nguồn lực để thực hiện thành công Ba chương trình kinh tế là lương thực thực phẩm – hàng tiêu dùng – hàng xuất khẩu.* a. Đại hội VI đã khẳng định Việt Nam tiếp tục đi theo con đường XHCN.b. Đại hội VI nhận thức đúng đắn về thời kì quá độ để có thể xác định con đường tiếp theo của các mạng.c. Đại hội VI đánh dấu Việt Nam từ bỏ chính sách ưu tiên công nghiệp nặng trong một thời gian dài để hướng vào những mục tiêu thiết thực hơn, cần thiết hơn.d. Ba chương trình kinh tế là một bước lùi của lịch sử xây dựng CNXH của Việt Nam.**Bài** **3***Hơn 30 năm qua, sự nghiệp đổi mới đã đạt những thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử. Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ 12 của Đảng (tháng 1 năm 2016) đánh giá: “Ba mươi năm đổi mới là một giai đoạn lịch sử quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước, đánh dấu sự trưởng thành về mọi mặt của Đảng, Nhà nước và nhân dân ta. Đổi mới mang tầm vóc và ý nghĩa cách mạng, là quá trình cải biến sâu sắc, toàn diện, triệt để, là sự nghiệp cách mạng to lớn của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân vì mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh".**(Nguồn: https://baohagiang.vn, Đổi mới năm 1986: Bài học từ đổi mới tư duy của Đảng)*a) Những thành tựu đổi mới của Việt Nam đạt được trong 30 năm chứng tỏ đường lối đổi mới là đúng, bước đi của công cuộc đổi mới cơ bản là phù hợp. b) Đổi mới mang tầm vóc và ý nghĩa cách mạng, là quá trình cải biến sâu sắc, toàn diện, triệt để. c) Đổi mới phải kiên trì đường lối độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, thực hiện toàn diện và đồng bộ. d) Hơn 30 năm sau đổi mới, Việt Nam đạt nhiều thành tựu, trở thành một trong 20 nước có nền kinh tế phát triển. **Bài** **4***Việt nam đã chú trọng bảo tồn, kế thừa và phát huy nhiều giá trị văn hóa truyền thống, di sản văn hóa của dân tộc. Các lĩnh vực, loại hình, sản phẩm văn hóa phát triển ngày càng phong phú, đa dạng. Bên cạnh việc kí kết các thỏa thuận, điều ước quốc tế có nội dung văn hóa, hoạt động giao lưu, hợp tác về văn hóa được đẩy mạnh dưới nhiều hình thức.**Lĩnh vực giáo dục, đào tạo và khoa học công nghệ có nhiều tiến bộ. Việt Nam đã hoàn thành xóa mù chữ, đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học vào năm 2000, đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở năm 2010. Nhiều chỉ số về giáo dục phổ thông của Việt Nam được đánh giá cao trong khu vực.*a*)* Đường lối đổi mới của Đảng Cộng sản Việt chỉ tập trung đổi mới về văn hóa. b) Trong thời kì đổi mới, nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc được chú trọng xây dựng và phát triển. c) Lĩnh vực giáo dục, đào tạo và khoa học công nghệ còn nhiều hạn chế. d) Việt Nam đã hoàn thành xóa mù chữ, đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học phổ thông năm 2010. **Bài** **5**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Thời kì 1996-2006** | **Thời kì 2006-nay** |
| **Đường lối đổi mới đối ngoại**  | Đặt trọng tâm chủ trương “Hội nhập kinh tế quốc tế và khu vực” nhằm mục tiêu phục vụ sự nghiệp phát triển của đất nước | - Chuyển từ “ Hội nhập kinh tế quốc tế” sang “Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế toàn diện và sâu rộng”, mở rộng phạm vi, lĩnh vực và tính chất của hội nhập.- Thực hiện chiến lược hội nhập quốc tế toàn diện trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, an ninh – Quốc phòng, văn hóa – xã hội, trong đó hội nhập kinh tế là trọng tâm. |

a. Việt Nam nhấn mạnh đối ngoại trong thời kì đổi mới luôn là sự hội nhập để phát triển.b. Việt Nam luôn xác định, trọng tâm của Đổi mới là lĩnh vực chính trị, văn hóa.c. Yêu cầu phát triển kinh tế đặt ra cho Việt Nam nhu cầu chủ động hội nhập toàn diện và sâu rộng.d. Đối ngoại của Việt Nam trước năm 2006 là chỉ tập trung vào hội nhập với các nước trong khu vực ASEAN. ***Nhiệm vụ 3: BÀI TẬP SỐ 3*****GV yêu cầu HS thảo luận nhóm** Có ý kiến cho rằng: Cách mạng Tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam thắng lợi là một Mỗi nhóm sẽ thiết kế lựa chọn một nội dung về thành tựu đổi mới của nước ta trên lĩnh vực sau và thuyết trình: Kinh tế, chính trị, văn hoá –giáo dục, đối ngoại**B2: Thực hiện nhiệm vụ**- HS xác định yêu cầu của GV- GV hướng dẫn cho HS trả lời câu hỏi **B3: Báo cáo kết quả hoạt động**- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi.- HS trình bày, theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung cho bài của bạn (nếu cần).**B4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét bài làm của HS. | - Nêu được một số bài học kinh nghiệm từ công cuộc Đổi mới ở Việt Nam.**Dự kiến sản phẩm*****Nhiệm vụ 1***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| CH | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
| ĐA | A | D | B | A | D | C | B | C | A | D |

***Nhiệm vụ 2*****Bài 1**A – Sai, B- Đúng, C – Đúng, D - Đúng**Bài 2**A – Đúng, B- Đúng, C – Đúng, D - Sai**Bài 3**A – Đúng, B- Đúng, C – Đúng, D - Sai**Bài 4**A – Sai, B- Đúng, C – Sai, D – Sai**Bài 5**A – Đúng, B- Đúng, C – Đúng, D – Sai |

- Nhận xét ý thức làm bài của HS, nhắc nhở những HS không nộp bài hoặc nộp bài không đúng qui định (nếu có).

- Dặn dò HS những nội dung cần học ở nhà và chuẩn bị cho bài học sau.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*